



**CÔNG TY CỔ PHẦN
SAMETEL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 512/2020/CV-SMT

TP.HCM, ngày 22 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
Về tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần SAMETEL**
2. Trụ sở chính: KCN Long Thành, Đường số 1, Xã Tam An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
3. Điện thoại: 028 35513733 Fax: 028 35515164
4. Mã chứng khoán: **SMT**
5. Nơi niêm yết: Sở GDCK Hà Nội
6. Người thực hiện công bố thông tin: Huỳnh Thị Kim Oanh
7. Điện thoại: CQ: 028 35513733 Di động: 0973428696
8. Fax: 028 35515164

Nội dung Công bố thông tin: Công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020, tất cả thông tin và tài liệu đại hội đồng thời được đăng tải trên website công ty vào ngày 22/06/2020: <http://sametel.com.vn/tai-lieu-dhcd/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TP.HCM, ngày 22 tháng 06 năm 2020

Người thực hiện công bố thông tin



Huỳnh Thị Kim Oanh



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

VPGD: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại: 028 35513733 - 35513734

Fax: 028 35515164

Website: www.sametel.com.vn

Email: cbtt@gmail.com

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tháng 06 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Địa điểm: Công ty Cổ phần SAMETEL

Địa chỉ: Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – tỉnh Đồng Nai.

Thời gian: Một buổi sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 ngày 29/06/2020.

Thời gian	Nội dung
07h30-08h30	Đăng ký danh sách đại biểu
08h30-08h45	Giới thiệu đại biểu
	Diễn văn khai mạc Đại hội
08h45-08h50	Báo cáo xác nhận tư cách đại biểu
	Thông qua Quy chế làm việc và chương trình Đại hội
08h50-08h55	Giới thiệu Chủ tọa; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu
08h55-09h45	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020 Báo cáo Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020
09h45-09h55	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020
09h55-10h05	Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2020
10h05-10h10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020
10h10-10h15	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh
10h15-10h20	Tờ trình về việc chuyển đổi nguồn vốn từ quỹ ĐTPT
10h20-10h40	Nghỉ giải lao
10h40-11h50	Đại biểu phát biểu ý kiến và biểu quyết thông qua các báo cáo
11h50-12h00	Thông qua Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ
12h00	Bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
1. Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	1
2. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	2
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019	5
4. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019; Quỹ thù lao; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020	9
5. Báo cáo thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2019 của Ban kiểm soát.....	18
6. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020	24
7. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh	25
8. Tờ trình về việc chuyển nguồn từ quỹ ĐTPT.....	27
9. Báo cáo tài chính năm 2019	28



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

VP: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Tel: +84 28 35513733

Fax: +84 28 35515164

Web: sametel.com.vn

Email: cbtt@sametel.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----ooOoo-----

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần SAMETEL xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. ĐẢM BẢO TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
3. Không gây ồn, nói chuyện riêng trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động không được để chuông; cổ đông có thể nói chuyện bằng điện thoại di động ở bên ngoài phòng Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết. Quyền biểu quyết theo thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông đó đăng ký sở hữu hoặc đại diện.
2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông đồng ý thông qua thì sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.
3. **Thẻ lệ biểu quyết:**
 - 3.1. Trừ trường hợp quy định tại điều 3.2 phần II; tất cả các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
 - 3.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã

được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận.

III. BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT (Nếu có)

1. **Nguyên tắc:** Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự để bầu vào HĐQT và BKS, việc thực hiện bầu thành viên HĐQT và BKS phải tuân thủ đúng Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Ban Tổ chức (người triệu tập đại hội).
2. **Cách thức bầu cử :** Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần SAMETEL và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu tại Đại hội.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận thì giờ thể biểu quyết và phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
3. Đọc lại biên bản và nội dung Nghị quyết trước Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU.

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
3. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT và BKS.
4. Phát phiếu và thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử HĐQT và Ban Kiểm soát.

5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

IX. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG KHÔNG THÀNH

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội được triệu tập lại (đại hội lần thứ hai) trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết. Thời gian và địa điểm tổ chức đại hội lần thứ hai được thông báo ngay tại đại hội và thông qua báo chí, trên website của Công ty.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn. Thời gian và địa điểm tổ chức đại hội lần thứ ba được thông báo ngay tại đại hội và thông qua báo chí, trên website của Công ty.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần SAMETEL. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Tuấn



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT trong năm 2019 như sau:

1. Hoạt động quản trị công ty và kết quả SXKD năm 2019:

Năm 2019 là năm đầu nhiệm kỳ 2019-2024 của HĐQT và Ban kiểm soát; ngay sau ĐHĐCĐ thường niên HĐQT và Ban KS đã tiến hành họp phiên đầu để bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban KS cũng như phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

Thực hiện nhiệm vụ của mình, trong năm 2019 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 6 cuộc họp trong đó có 1 cuộc họp lấy ý kiến bằng Email. Nội dung các cuộc họp nhằm giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, thảo luận & thống nhất các vấn đề quan trọng và chỉ đạo thực hiện các vấn đề quan trọng. Hàng tháng Chủ tịch Hội đồng quản trị đều có ít nhất một lần làm việc với Ban điều hành và thăm nhà máy để gặp các cán bộ quản lý kỹ thuật, sản xuất để kiểm tra và chỉ đạo giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Các nội dung chính đã thực hiện tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2019, như sau:

- Đánh giá kết quả SXKD năm 2018, xây dựng kế hoạch năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Theo dõi và đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hàng quý.
- Duyệt hạn mức vay ngân hàng bổ sung vốn lưu động.
- HĐQT bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ mới 2019-2024 và phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT.
- Ban kiểm soát bầu Trưởng ban nhiệm kỳ mới 2019-2024
- Đánh giá kết quả SXKD, đầu tư năm 2019 và xem xét kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông.
- Và các công việc khác thuộc thẩm quyền.

Kết quả thực hiện một số các chỉ tiêu chính năm 2019:

Chỉ tiêu	Năm 2019			So với năm 2018	
	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH năm	Thực hiện	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	230,81	57,71%	459,16	50,27%

Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	12,00	(8,61)		12,61	
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	8,91	7,98	89,56%	9,3	85,81%
Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]					

Nguyên nhân chính của việc sụt giảm nghiêm trọng doanh thu và lợi nhuận âm do các dòng sản phẩm chủ lực phục vụ cho ngành viễn thông, điện lực của Công ty đều bị sụt giảm nghiêm trọng, việc cắt giảm chi phí cố định không kịp thời và chưa chuẩn bị kịp sản phẩm và dịch vụ thay thế.

Mạng cáp viễn thông do thay đổi công nghệ chuyển dần sang thế hệ thứ 5 (5G) hơn nữa việc đầu tư đã đạt mức bão hòa nên nhu cầu sụt giảm dù Công ty đã trúng thầu cung cấp cho 3 nhà mạng lớn. Doanh số FTTH năm 2019 bằng 38% so với năm 2018 (108 tỷ/283 tỷ).

Mạng tủ điện lực: thị trường phía Nam sụt giảm, đối với HCM năm 2019 không mở gói thầu lớn mà chuyển sang năm 2020 nhưng khối lượng cũng không còn lớn, doanh thu năm 2019 bằng 47,7% so với năm 2018 (24 tỷ/51 tỷ).

Một điểm sáng trong năm 2019 chính là kinh doanh sản phẩm solar. Trong tình hình nhu cầu điện ngày càng tăng cao trong khi nguồn cung không kịp đáp ứng thì việc huy động các nguồn năng lượng sạch khác đang được thị trường quan tâm, nhà nước khuyến khích phát triển, đặc biệt là với nguồn năng lượng mặt trời áp mái. Nhận thức được sự thay đổi của thị trường, công ty đã chuyển hướng và xây dựng solar là sản phẩm chiến lược trong những năm tới và nhờ có những bước chuyển hướng quyết liệt nên kết quả kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019 được cải thiện và đạt được doanh thu như trên.

Với kết quả nêu trên, công ty đã không đạt các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lần đầu tiên lợi nhuận âm kể từ ngày thành lập. Thay mặt HĐQT, tôi chân thành xin lỗi đến Quý cổ đông.

2. Công tác quản trị trong năm 2019

- Trung thành với định hướng quản trị đã xác định và công bố trong Đại hội cổ đông năm 2019, đặc biệt trong bối cảnh tình hình cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Công ty tập trung cao vào chất lượng sản phẩm – không ngừng cải tiến năng suất và hiệu suất hoạt động.
- Lấy hiệu quả công việc làm thước đo để đánh giá năng lực từ Ban điều hành đến Tập thể CBCNV của công ty. Hoàn thiện từng bước phương thức quản trị phù hợp theo yêu cầu phát triển của công ty. Từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh để tạo thế phát triển bền vững.
- HĐQT luôn chỉ đạo và nhắc nhở việc thực hành tiết kiệm, cải tiến liên tục, giảm lãng phí và nâng cao năng lực quản lý vận hành. Bên cạnh đó, không ngừng tích lũy và cân trọng trong đầu tư, mua sắm.
- Thực hiện minh bạch trong quản trị công ty

- + Tất cả các thông tin liên quan theo quy định đều được gửi tới cổ đông và được công bố trên phương tiện thông tin đại chúng thông qua website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội cũng như website của Công ty.
- + Công tác điều hành, quản lý kinh doanh, đầu tư và tài chính của Ban điều hành đều được HĐQT và Ban kiểm soát giám sát chặt chẽ.
- + Báo cáo tài chính thường niên được kiểm toán bởi công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán BCTC các Công ty niêm yết do UBCK Nhà nước công bố.
- + Việc tuân thủ Điều lệ, các qui chế và các qui định trong nội bộ công ty luôn được giám sát và nhắc nhở thường xuyên.

3. Kế hoạch SXKD năm 2020

HĐQT đã đánh giá tình hình chung của nền kinh tế đất nước, quốc tế nhất là đang đại dịch covid-19 với mục tiêu phải duy trì hoạt động và chuẩn bị cho việc phát triển doanh nghiệp trong năm 2021. HĐQT nhất trí thông qua kế hoạch SXKD dự kiến năm 2020 và kế hoạch này sẽ được ĐHCĐ xem xét thông qua.

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm 2020</u>	<u>So với năm 2019</u>
- Doanh thu thuần [tỷ đồng]	300,00	129,97%
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	0,13	
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	0,10	
- Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	7,02	87,97%
- Quỹ thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT [tỷ đồng]	0,516	

4. Định hướng công tác quản trị năm 2020

Tình hình năm 2020, công ty Sametel sẽ tiếp tục đối diện với rất nhiều khó khăn và thách thức và chưa từng có từ trước đến nay. Tình hình dịch bệnh vẫn còn nhiều phức tạp. Tuy nhiên, để tiếp tục giữ vững sự phát triển ổn định và bền vững, HĐQT công ty sẽ tập trung vào một số công việc cơ bản như sau:

- Chỉ đạo việc tái cấu trúc công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả cho phù hợp với tình hình kinh doanh trong bối cảnh đại dịch covid vẫn còn đang diễn biến phức tạp và nền kinh tế chưa phục hồi sau đại dịch.
- Tiếp tục định hướng phát triển bền vững thông qua việc nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường các ngành cơ khí & composite, dây thuê bao quang, sản phẩm nhôm.
- Nghiên cứu các sản phẩm mới, dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành viễn thông; khai thác kinh doanh các sản phẩm xanh liên quan đến ngành điện.
- Tập trung cho sản phẩm solar với phương châm vừa kinh doanh vừa đầu tư, phấn đấu trở thành top những nhà sản xuất điện sạch có uy tín và thương hiệu tại Việt nam.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị điều hành cùng với việc nâng cao trình độ và kỹ năng cho đội ngũ quản lý, kỹ thuật; nâng cao tay nghề công nhân trực tiếp sản xuất và đội ngũ kinh doanh.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý sản xuất – kinh doanh, mạnh dạn ứng dụng các công cụ quản lý tiên tiến phù hợp. Hoàn thiện các chính sách lương, tài chính và đầu tư.
- Tiếp tục thực thi việc minh bạch hóa hoạt động SXKD.

Thay mặt Hội đồng quản trị, một lần nữa tôi xin lỗi Quý Cổ đông công ty đã không hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trong năm 2019. Tôi tin tưởng rằng dù năm 2020 vẫn còn rất nhiều khó khăn thách thức nhưng SAMETEL sẽ nỗ lực và phấn đấu vượt qua để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Tôi xin chân thành cảm ơn những cố gắng nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty, cảm ơn các đối tác đã hỗ trợ Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

Tôi mong cổ đông thông cảm, cùng chia sẻ những khó khăn với công ty và luôn ủng hộ đồng hành với công ty.

Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành và toàn thể người lao động công ty SAMETEL phấn đấu, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thách thức, quyết tâm hoàn thành kế hoạch năm 2020.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Đồng Nai, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL**

VP: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Tel: +84 28 35513733

Fax: +84 28 35515164

Web: sametel.com.vn

Email: cbtt@sametel.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----ooOoo-----

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần SAMETEL, Tổng Giám đốc xin báo cáo Quý Cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

I – KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019			So với năm 2018	
	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH năm	Thực hiện	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	230,81	57,71%	459,16	50,27%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	12,00	(8,61)		12,61	
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	8,91	7,98	89,56%	9,3	85,81%

Cơ cấu doanh thu theo ngành:

Ngành	Tổng cộng (triệu đồng)
Điện	37,538
- Tủ điện, hộp điện ké	26.892
(trong đó: doanh thu xuất khẩu: 1.922 triệu đồng)	
- Thương mại	10.646
Viễn thông	147.190
- Tủ quang, hộp quang...	5.243
- Dây thuê bao quang	109.120
- Thương mại	32.827
Solar	41.457

- Thi công, lắp đặt	35.365
- Thương mại	6.092
Trần nhôm	4.624
Tổng cộng	230.809

* Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm quang năm 2019:

TT	Sản phẩm	Năm 2019		Năm 2018		So sánh 19/18 (%)	
		Sản lượng (km)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng (km)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng	Doanh thu
I	Sản xuất	107.770		243.336		44,29%	
II	Tiêu thụ	104.978	108.904	245.086	283.698	42,83%	38,40%
1	Bọc trực tiếp	103.075	102.390	243.472	275.972	42,34%	37,10%
	1FO	95.310	90.220	230.401	255.728	41,37%	35,28%
	2FO	6.875	10.496	12.301	18.762	55,89%	55,94%
	4FO	890	1.674	770	1.481	115,58%	113,03%
2	Ống lồng	1.903	6.514	1.614	7.726	117,91%	84,31%
	2-4FO	1.601	4.653	790	3.180	202,66%	146,32%
	Trên 4FO	302	1.861	824	4.546	36,65%	40,94%

* Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tủ điện năm 2019:

TT	Sản phẩm	năm 2019		năm 2018		So sánh 19/18 (%)	
		Sản lượng (cái)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng (cái)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng	Doanh thu
1	Tủ điện lực	8.723	24.693	9.665	51.735	90,25%	47,73%

➤ **Đánh giá chung về tình hình kinh doanh**

Kết quả kinh doanh của năm 2019 không đạt các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận vì các nguyên nhân sau đây:

* Viễn thông:

- Chủ trương đầu tư đối với ngành thay đổi khi chuyển đổi sang mạng 5G, bên cạnh đó lượng thuê bao mới cũng đã đạt đến điểm bão hòa đối với cả 3 nhà mạng lớn: FPT, VNPT, Viettel. Vì vậy nhu cầu về dây thuê bao giảm mạnh trong năm 2019 mặc dù SMT đã trúng các gói thầu tập trung 12 tháng và lượng hàng trúng thầu 2019 phải chuyển ½ sản lượng sang năm 2020.

- Các đối thủ cạnh tranh ngày càng lớn mạnh dẫn đến cuộc cạnh tranh gay gắt về giá cùng với sự hình thành các nhóm liên danh cũng làm giảm thị phần của SMT khi tham gia các gói thầu tập trung của VNPT và Viettel.

- Việc kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng cung cấp dây thuê bao làm công ty phải gánh chịu chi phí tồn kho lớn do việc phải dự trữ hàng để thực hiện các gói thầu tập trung từ cuối năm 2018, giá nguyên vật liệu sụt giảm mạnh trong năm 2019 cũng gây khó khăn cho SMT trong cuộc cạnh tranh về giá khi muốn bán cho các khách hàng thương mại khác, bên cạnh đó việc sụt giảm doanh thu cũng làm kết quả kinh doanh của công ty bị lỗ do phải gánh các khoản chi phí cố định để duy trì hoạt động của công ty.

* Điện lực:

- Tủ điện: năm 2019 công ty chỉ tập trung phát triển thị trường miền Bắc do ở thị trường miền Nam cơ bản đã hoàn thành xong việc chuyển đổi vì vậy thị trường đã vào giai đoạn bão hòa và nhu cầu không còn cao như các năm trước nữa, các gói thầu lớn của EVN Hồ Chí Minh cũng không mở thầu trong năm 2019 mà chuyển sang đầu năm 2020. Việc kinh doanh các sản phẩm tủ điện cũ cũng không còn đạt hiệu quả như trước, vì vậy năm 2019 công ty đã chuyển hướng sang kinh doanh tủ sắt và các sản phẩm cơ khí để phát triển ngành điện.

- Solar: trong tình hình nhu cầu điện ngày càng tăng cao trong khi nguồn cung không kịp đáp ứng thì việc huy động các nguồn năng lượng sạch khác đang được nhà nước quan tâm và khuyến khích phát triển, đặc biệt là với nguồn năng lượng mặt trời áp mái. Nhận thức được sự thay đổi của thị trường, công ty đã chuyển hướng và xây dựng solar là sản phẩm chiến lược trong những năm tới và nhờ có những bước chuyển hướng quyết liệt như vậy nên kết quả kinh doanh solar mới đạt được doanh thu như trên.

* Thị trường trần nhôm:

- Dù không đạt kế hoạch đề ra nhưng doanh thu gấp đôi năm trước (4,6 tỷ/2,1 tỷ); thương hiệu trần nhôm SMT-AC đã được các khách hàng quan tâm và tin tưởng sử dụng thông qua việc các khách hàng cũ vẫn tiếp tục sử dụng sản phẩm trần nhôm của SMT khi có nhu cầu.

- Các đối thủ mới ra giảm giá rất mạnh cùng với các đơn vị thương mại nhỏ lẻ nhập hàng từ Trung Quốc (trong giai đoạn Trung Quốc đang bị ảnh hưởng bởi chiến tranh thương mại) đã làm cho giá cả của thị trường mất ổn định.

* Thị trường kinh doanh quốc tế:

- Kết quả kinh doanh của thị trường quốc tế chỉ đạt 13,3% so với kế hoạch đề ra, tập trung ở khách hàng cũ của công ty.

- Tình hình chính trị xã hội ở Myanmar vẫn còn phức tạp, dẫn đến các quan chức nhà nước thay đổi nhân sự nhiều trong thời gian ngắn nên công tác phổ biến thương hiệu đến cơ quan chính phủ và thượng tầng gặp nhiều khó khăn hơn.

- Nền kinh tế vĩ mô ở Myanmar còn khó khăn, nguồn vốn nhà nước và viện trợ nước ngoài cho các công trình sơ sở hạ tầng eo hẹp nên hồ sơ thầu giảm các tiêu chuẩn kỹ thuật và phân khúc sản phẩm, chuyển sang chấp nhận cả hàng Trung Quốc làm cho SMT gặp khó trong cuộc cạnh tranh về giá cả với các doanh nghiệp Trung Quốc và Thái Lan ở thị trường này.

=> Công ty sẽ xem xét lại định hướng kinh doanh quốc tế trong giai đoạn ngắn 2020 để có tính tập trung trong bối cảnh kinh doanh đang gặp nhiều khó khăn.

➤ **Các giải pháp đảm bảo ổn định và phát triển:**

Tái cấu trúc lại toàn bộ doanh nghiệp trên cơ sở loại bỏ, thu hẹp các sản phẩm không hiệu quả và xét thấy cần thiết thì duy trì với quy mô phù hợp; đồng thời chuyển hướng sang sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới.

a/ Cắt giảm lỗ trên cơ sở soát xét giảm chi phí trên các yếu tố sản xuất:

- Giảm nhân sự các phòng ban.
- Giảm lao động sản xuất.
- Giảm tồn kho.

b/ Đánh giá, thu hẹp sản xuất kinh doanh theo hướng tập trung, phù hợp với nhu cầu thị trường và nguồn lực.

c/ Cắt giảm các khoản đầu tư chưa phát huy được hiệu quả ngay.

d/ Tập trung chiến lược kinh doanh công ty vào sản phẩm Solar, dần thay thế các sản phẩm đã bão hoà.

e/ Tái cơ cấu tổ chức công ty theo hướng tập trung vào chiến lược kinh doanh các sản phẩm mới.

f/ Cải tiến, tổ chức sản xuất để nâng cao năng suất và tiết kiệm:

- Duy trì chương trình cải tiến sản xuất và nâng cao chất lượng năm 2019 của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam.
- Quy hoạch, bố trí lại công tác quản lý và tổ chức sản xuất.

Kết luận:

Năm 2019 là một năm có nhiều biến động trong thị trường, đặc biệt là với thị trường viễn thông nên đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận của công ty, từ đó định hướng lại chiến lược công ty, tập trung hơn vào việc kinh doanh các sản phẩm mới để thay thế các sản phẩm cũ đang dần bị bão hoà.

II. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

a. Nợ phải thu

Nợ phải thu quá hạn: 26,926 tỷ đồng, chiếm 31,46% tổng số phải thu.

+ Số phải thu tại 01/01/2019	65,285 tỷ
+ Số phải thu phát sinh năm 2019	254,389 tỷ
+ Số đã thu trong năm 2019	234,081 tỷ
+ Số còn phải thu tại ngày 31/12/2019	85,593 tỷ
Trong đó: Nợ trong hạn	58,667 tỷ
Nợ quá hạn đến 30 ngày	12,432 tỷ
Nợ quá hạn đến 60 ngày	7,528 tỷ
Nợ quá hạn đến 120 ngày	2,407 tỷ
Nợ quá hạn trên 120 ngày	4,559 tỷ

Nợ quá hạn tập trung một số khách hàng chính là:

- Nhóm EVN: 0,202 tỷ
- Nhóm VNPT: 0,114 tỷ
- Tiên Phát: 6,816 tỷ
- Nhóm FPT : 12,801 tỷ
- Nhóm SPT: 3,590 tỷ

Riêng SPT đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 1,617 tỷ đồng (tăng 647 triệu năm 2019)

b. Vay Ngân hàng

ĐVT: tỷ đồng

Khoản mục	Số dư 01/01/2019	Phát sinh		Số dư 31/12/2019
		Tăng	Giảm	
Nợ vay	70,808	192,753	171,801	91,760
- Nợ vay ngắn hạn	70,559	192,753	171,552	91,760
- Nợ vay dài hạn	0,249		0,249	

Khoản mục	năm 2018	năm 2019
Lãi vay	3,677	4,182

Lãi vay năm 2019 tăng 13,7% so với năm 2018 do doanh thu năm 2019 sụt giảm gần 50% nên việc chuyển đổi dòng tiền từ hàng tồn kho sang tiền bị chậm, cũng như việc phải chuẩn bị tiền cho kinh doanh dòng sản phẩm mới (solar) nên đã ảnh hưởng rất lớn đến việc xoay vòng dòng tiền của công ty.

III- QUỸ TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BAN KS

TT	Khoản mục	Đơn giá	Tổng đã chi	Ghi chú
1	Quỹ tiền lương	603	21.855.271.080	
2	Quỹ thù lao	46	720.000.000	

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

STT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Giá trị hình thành TSCĐ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I	Dự án chuyển tiếp					
1	Hệ thống thiết bị SX gói, sứ cách điện CPS 15Kv – 35KV	USD	150.000	64.180,20		Hoàn thành, chờ quyết toán
2	Xe ô tô	Tr. đồng	1.300			Không thực hiện 2019, chuyển 2020
3	Dây chuyền xả băng nhôm	USD	45.000	45.000	45.000	Hoàn thành
	Cộng I	Tr. đồng	1.300			
		USD	195.000	109.180,20	45.000	
II	Dự án năm 2019					
1	Thiết bị ép nhựa dẻo	USD	130.000			Không thực hiện

1.1	Máy ép nhựa dẻo 400T	USD	110.000			Không thực hiện
1.2	Thiết bị phụ trợ máy ép	USD	20.000			Không thực hiện
2	Khuôn ép CPS 760 và 990	Tr. đồng	2.700	450		
2.1	Khuôn ép 760	Tr. đồng		450		Đã thực hiện, chờ quyết toán
3	Máy nén khí 75kW	Tr. đồng	550	592	592	Hoàn thành
4	Nhà xưởng, nhà kho	Tr. đồng	1.240	804	804	
4.1	Cải tạo nhà xưởng	Tr. đồng	590	804	804	Hoàn thành 279m2
4.2	Xây mới nhà xưởng	Tr. đồng	650			
5	Hệ thống điện mặt trời ở nhà máy (giai đoạn 1)	Tr. đồng	1.500	1.500	1.500	Hoàn thành 109,5kWp
6	Hệ thống điện mặt trời ở nhà máy (giai đoạn 2)	Tr. đồng		1.500		Đang thực hiện 109,5 kWp
	CỘNG II	Tr. đồng	5.990	4.846	2.896	
		USD	130.000			
	TỔNG CỘNG	Tr. đồng	7.290	4.846	2.896	
		USD	325.000	109.180,20	45.000	

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Nhận định về môi trường kinh doanh và đánh giá thời cơ, thách thức năm 2020:

1.1. Về môi trường

Mục tiêu tổng quát của năm 2020 được Chính phủ xác định là: tập trung ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2020 được Quốc hội quyết định vẫn duy trì ở mức 6,8%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân dưới 4%, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2020 khoảng 33-34% GDP, tổng kinh ngạch xuất khẩu tăng khoảng 7%. Tuy nhiên trong bối cảnh tình hình dịch bệnh do virus Corona thì tăng trưởng quý 1/2020 được dự báo chỉ đạt 4,52% nếu dịch được khống chế, đồng thời tình hình dịch bệnh phức tạp đã làm gián đoạn việc cung ứng nhiều sản phẩm hàng hoá từ Trung Quốc. Năm 2020 là năm mà nhu cầu về điện cho nền kinh tế rất cao trong khi nguồn cung điện hiện đang thiếu hụt, nên cần bổ sung các giải pháp về năng lượng tái tạo tuy nhiên các chính sách của nhà nước trong việc phát triển solar hiện nay vẫn chưa ổn định, cơ sở hạ tầng ngành điện chưa đáp ứng được nhu cầu cung ứng của các nhà sản xuất điện.
- Tình hình chính trị ổn định cùng với việc đẩy mạnh đổi mới, tạo nên sự yên tâm cho các nhà đầu tư về một môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi. Bên cạnh đó, việc cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm cũng sẽ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng

hệ thống kết cấu cơ sở hạ tầng (ngành điện và xây dựng) và phát triển đô thị nhằm đáp ứng cho sự phát triển của nền kinh tế

- Về tâm lý xã hội: xu hướng tiêu dùng các sản phẩm xanh, sạch và bảo vệ môi trường, ngày càng được quan tâm vì vậy việc đầu tư vào các sản phẩm an toàn, thông minh, tiết kiệm, có tính thẩm mỹ và thân thiện với môi trường là cơ hội để phát triển các sản phẩm về trần nhôm, tủ điện và solar áp mái
- Về công nghệ: Ngành viễn thông đang có sự thay đổi mạnh mẽ, với tốc độ nhanh lên 5G, thay thế truyền dẫn từ có dây sang không dây, sử dụng các thiết bị và công nghệ là chính, từ đó nhu cầu dây thuê bao quang suy giảm nghiêm trọng. Ngành điện cũng có sự chuyển đổi nhu cầu sang sử dụng hàng công nghệ sạch, tiết kiệm, tạo điều kiện phát triển solar.

1.2. Cơ hội

- Nguồn cung điện bị thiếu hụt, nhu cầu về nguồn năng lượng tái tạo xanh, sạch ngày càng được quan tâm thúc đẩy mảng năng lượng mặt trời đang phát triển.
- Kinh tế phục hồi, cộng thêm việc chính phủ tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đáp ứng nhu cầu phát triển là cơ hội cho mảng xây dựng và điện.
- Nông nghiệp: Các mô hình kinh doanh mới, công nghệ tuần hoàn khép kín kết hợp nuôi trồng thủy sản và solar áp mái sẽ phát triển mạnh mẽ mở ra thị trường solar khu vực đồng bằng sông Cửu Long.
- Các khu vực công nghiệp: nhu cầu về solar áp mái bắt đầu phát triển và rất lớn.

1.3. Thách thức

- Thị trường bão hoà tính cạnh tranh của thị trường cao dẫn đến rất nhiều các sản phẩm điện và viễn thông không còn lợi nhuận.
- Cuộc chiến thương mại Mỹ Trung làm cho hàng hoá Trung Quốc bị dư thừa và đổ dồn về Việt Nam, gây sức ép cạnh tranh đối với các doanh nghiệp sản xuất trần nhôm ở Việt Nam.
- Các đối thủ kinh doanh solar đã có thương hiệu và tiềm lực tài chính.
- Niềm tin của khách hàng vào các nhà cung cấp solar chưa cao do: giá trị đầu tư lớn, thời gian sử dụng sản phẩm dài, ảnh hưởng đến dòng tiền của doanh nghiệp.
- Năm 2020 khả năng không thể tham dự thầu khi kết quả tài chính năm 2019 bị lỗ.

1.4. Điểm mạnh

- Doanh nghiệp có nền tảng về hệ thống và nguồn nhân lực, có kinh nghiệm trong tổ chức quản lý sản xuất, hệ thống, thiết bị và cơ sở hạ tầng sẵn có để tính tới việc tận dụng và chuyển đổi sản xuất sản phẩm mới.
- Văn hoá doanh nghiệp tiến bộ, phù hợp với nhu cầu người lao động, đảm bảo sự đoàn kết, hợp tác. Đội ngũ người lao động ngày càng được nâng cao về chất và chuyên nghiệp hơn.
- Tinh thần đổi mới, sáng tạo đáp ứng với sự thay đổi của thị trường.
- Hệ thống quản trị, quy trình, tổ chức ngày càng được hoàn thiện.

1.5. Điểm yếu

- Việc chuyển hướng kinh doanh solar đòi hỏi phải xây dựng lại hệ thống, chính sách, đội ngũ mới.

- Nguồn lực tài chính yếu, đặc biệt là khi chuyển hướng chiến lược sang kinh doanh solar. Nguồn lực tài chính là yếu tố quyết định đến sự thành công của chiến lược này.
- Thương hiệu giải pháp và kinh nghiệm về solar của SAMETEL còn mới, chưa được khẳng định trên thị trường.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2020	So với năm 2019
- Doanh thu thuần [tỷ đồng]	300,00	129,97%
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	0,13	
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	0,10	
- Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	7,02	87,97%
- Quỹ thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT [tỷ đồng]	0,516	

3. Kế hoạch đầu tư

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
1	Hệ thống điện mặt trời áp mái (*)	Tr. đồng	16.000	4MW
2	Thiết bị và khuôn mẫu cho sản xuất phụ kiện nhôm phục vụ Solar	Tr. đồng	500	
	Tổng cộng	Tr.đồng	16.500	

(*): Hệ thống điện mặt trời áp mái sẽ đầu tư để cho thuê, bán điện lại cho chủ mái/EVN. Đây là một hướng kinh doanh mới để đảm bảo doanh thu của công ty ổn định trong thời gian dài. Mức đầu tư trên là vốn của SMT, phần còn lại sử dụng nguồn tài trợ từ ngân hàng/tổ chức tài chính/đối tác.

4. Một số giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2020 và các năm tiếp theo

- Tái cấu trúc lại doanh nghiệp theo phương châm: “*Thần tốc – Chuyên nghiệp – Hiệu quả*”, phù hợp với nhu cầu thị trường:
 - Tổ chức lại sản xuất phù hợp với quy mô, cơ cấu sản phẩm.
 - Tổ chức lại bộ máy quản lý phù hợp chiến lược công ty.
 - Xây dựng lại các quy trình, thủ tục, chính sách.
- Hợp tác với các đối tác bên ngoài để giải quyết về các vấn đề vốn, thị trường.
- Ngành điện: Nghiên cứu, triển khai sản xuất các phụ kiện, dây điện cho solar phục vụ cho các dự án của công ty cũng như thương mại ra thị trường.
- Ngành viễn thông: Phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh từng mặt hàng, duy trì sản xuất phù hợp nhu cầu thị trường.
- Ngành trần nhôm: trở thành đối tác cung cấp sản phẩm cho 1-2 nhà thầu/chủ đầu tư lớn (nằm trong chuỗi cung ứng của họ). Phát huy hiệu quả mối quan hệ trong các hiệp hội. Kết hợp giữa kinh doanh sản phẩm nhôm với điện mặt trời.

- b. Xây dựng và bổ sung để phát triển đội ngũ kinh doanh mạnh.
- c. Nâng cao năng lực cho lực lượng cán bộ kỹ thuật để đổi mới sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020; Tổng Giám đốc kính báo cáo Quý Cổ đông.

TP.HCM, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thiện Cảnh



Số :/BKS-SMT/2020

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP SAMETEL

Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên ngày 29 tháng 06 năm 2020

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Sametel. BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2019 của Công ty Cổ phần Sametel như sau:

I. Thành phần Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024

- Ông Đào Ngọc Quyết - Trưởng BKS;
- Ông Lưu Nhật Huy - Thành viên BKS;
- Ông Tạ Thanh Hải – Thành viên BKS.

II. Hoạt động của Ban kiểm soát 2019:

Trong năm 2019, BKS đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT); Ban điều hành (BDH) công ty trong năm 2019, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BDH trong năm 2019;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BDH Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đối với HĐQT và BDH;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2019 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các qui định của Pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm tài chính 2019 của Công ty CP Sametel, BKS có đánh giá như sau:

1. Về tình hình chung năm 2019.

- Kinh tế Việt Nam đạt kết quả tích cực trong năm 2019 với tốc độ tăng trưởng GDP ước đạt 6,8%, nợ công giảm gần 8 điểm % GDP so với năm 2016 và thương mại thặng dư liên tiếp bốn năm qua. Đây là những kết quả ấn tượng trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang chững lại.
- Tăng trưởng GDP được duy trì nhờ vào khu vực kinh tế đối ngoại vững mạnh, với xuất khẩu dự kiến tăng 8% trong năm 2019 - cao hơn gần 4 lần so với bình quân trên thế giới. Việt Nam tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư nước ngoài, bình quân dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cam kết gần 3 tỷ USD mỗi tháng. Bên cạnh đó, tiêu dùng cá nhân của các hộ gia đình là một yếu tố ngày càng quan trọng đóng góp cho tăng trưởng GDP, khi tầng lớp trung lưu đang lớn mạnh và mức lương tăng lên. Đầu tư của các doanh nghiệp ở khu vực tư nhân cũng tăng ở mức 17% so với cùng thời kỳ.
- Các yếu tố căn bản của nền kinh tế Việt Nam vẫn vững vàng, Chính phủ đã tạo được dư địa tài khóa nhất định thông qua chính sách tài khóa thận trọng. Tuy nhiên, quốc gia vẫn chưa hoàn toàn miễn dịch với các cú sốc bên ngoài, với minh chứng là tăng trưởng xuất khẩu giảm từ 21% xuống còn 8% từ năm 2017 đến năm 2019. Tăng trưởng xuất khẩu còn giảm rõ rệt hơn nếu nhìn vào các thị trường xuất khẩu ngoài Mỹ, chỉ tăng được 3,6% trong 11 tháng đầu năm 2019. Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các cơ sở sản xuất kinh doanh mới cũng tăng chậm lại 30% so với hai năm trước đó
- Lãi suất ngân hàng xu hướng bình quân tăng 6% - 6.5%/năm. Cạnh tranh khốc liệt với các đối thủ trong nước trong từng phân khúc sản phẩm. Cạnh tranh cao dẫn đến giá bán giảm mạnh. Bên cạnh đó, trong một số thời điểm tình hình vật tư khan hiếm, giá vật tư không ổn định. Dẫn đến chi phí sản xuất và chi phí vận hành tăng, giá bán giảm vì vậy lợi nhuận các dòng sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước. Nhu cầu về dòng sản phẩm chính sụt giảm ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu.
- Trước những khó khăn trên, HĐQT và BĐH đã tập trung lãnh đạo, đưa ra các giải pháp kinh doanh sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện mục tiêu, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019 đã đề ra.

2. Dự báo tình hình kinh tế năm 2020

- Theo Nghị quyết Quốc hội đã ban hành về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, theo đó tăng trưởng GDP đạt 6,8%; CPI bình quân dưới 4%. Tuy nhiên, các bất ổn đến từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ và hàng rào thuế quan tiếp tục là những trở ngại để kinh tế Việt Nam có thể hoàn thành mục tiêu tăng trưởng như kỳ vọng.
- Ngoài ra, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đang có xu hướng diễn biến phức tạp và khó lường. Theo nhận định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, dịch

viêm phổi cấp Covid -19 đã, đang và sẽ ảnh hưởng toàn diện đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội của nước ta; ảnh hưởng tới tâm lý người dân trong xã hội, đặc biệt là lực lượng lao động, gây thiếu hụt lao động tức thời, gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, sản xuất kinh doanh bị đình trệ.

- Bộ Kế hoạch & Đầu tư đã cập nhật kịch bản mới dự báo tăng trưởng năm nay với 02 kịch bản. Kịch bản 1: Thời gian Việt Nam đã cơ bản khống chế và kiểm soát dịch từ nửa cuối tháng 4/2020 và các quốc gia là đối tác thương mại, đầu tư quan trọng với Việt Nam trong Quý III/2020, theo đó dự kiến GDP tăng khoảng 4,4-5,2% so với năm 2019 (thấp hơn 1,6-2,4 điểm phần trăm so với mục tiêu đề ra). Kịch bản 2: Thời gian Việt Nam đã cơ bản khống chế và kiểm soát dịch từ nửa cuối tháng 4/2020 và các quốc gia là đối tác thương mại, đầu tư quan trọng với Việt Nam trong Quý IV/2020, theo đó dự kiến GDP tăng khoảng 3,6-4,4% so với năm 2019 (thấp hơn 2,4-3,2 điểm phần trăm so với mục tiêu đề ra).

3. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019.

A. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
 - Các báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được UBCK Nhà Nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
 - Ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Sau khi rà soát, BKS thống nhất với kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán.

B. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	TH/KH (2019)	TH 2019 /TH 2018
Doanh thu thuần BH & DV	tỷ VNĐ	400	230.8	459.1	57,7%	50,3%
Lợi nhuận sau thuế TNDN (LNST)	tỷ VNĐ	12	(8.6)	12.6	-	-
LNST / Tổng tài sản (ROA)	%		-	5.9%	-	-
LNST / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%		-	14.5%	-	-
LNST/ Doanh thu thuần (ROS)	%		-	2.7%	-	-
Thu nhập /mỗi cổ phiếu (EPS)	VNĐ		-	2,306	-	-

Nguồn: BCTC Công ty

III. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT, BDH.

1. Hội Đồng Quản Trị Công ty

HDQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm Quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

a. Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Năm 2019 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Tổng Giám đốc và BDH đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời ra những kế hoạch và quyết định, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2019, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động;
- BDH đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các qui định của Pháp luật Việt Nam.

b. Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2019, BDH vận hành và ban hành các quyết định về quản trị nhanh chóng, chân chính kịp thời những vướng mắc, tồn đọng cũng như việc thực hiện lập các Báo cáo tài chính 6 tháng, quý, Báo cáo năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các qui định khác theo qui định của pháp luật Việt Nam;
- Công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý thu chi đúng qui chế tài chính và được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2019, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan hiện hành.

c. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Luật lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty, các hoạt động đoàn thể được quan tâm sâu sát đã phát huy được vai trò động viên, khuyến khích tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Các chế độ khen thưởng, nghỉ mát luôn được đầu tư và quan tâm đã góp phần tạo nên sự gắn kết giữa các thành viên trong toàn Công ty.

d. Thực hiện chế độ kiểm toán

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2019.

IV. Kết quả giám sát đối với HDQT, BDH.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và BĐH trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

V. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2020.

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS xây dựng kế hoạch năm 2019 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và BĐH trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BĐH và BKS.

VI. Kiến nghị của BKS năm 2020.

- Hoạt động kinh doanh: BKS đề nghị HĐQT và BĐH có những thay đổi và tìm kiếm giải pháp trong việc duy trì ngành nghề kinh doanh cốt lõi của Công ty. Ngoài ra, do đặc thù lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty đang gặp khó khăn, BĐH cần phát triển thêm các mảng kinh doanh khác để cải thiện kết quả kinh doanh cho năm 2020. Các định hướng này nên được cụ thể hóa thành chiến lược được lập thành tài liệu cụ thể.
- Công tác nhân sự: chú trọng hơn nữa việc tinh gọn cấu trúc và đội ngũ, phát triển trình độ chuyên môn cho nhân sự và tuyển dụng nhân sự có năng lực. Cơ cấu nhân sự phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Đối với tình hình tài chính: cần cân đối tài chính và nguồn vốn phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ. Đánh giá và rà soát các khoản nợ phải thu, khó đòi. Phân bổ vốn vào các lĩnh vực tiềm năng nhằm tối ưu hóa nguồn vốn hiện có. Hạn chế việc sử dụng đòn bẩy vay quá mức để giảm bớt áp lực lãi vay trong bối cảnh ngành nghề kinh doanh chính đang gặp khó khăn.
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm và dịch vụ của công ty. Đồng thời tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng 2020 của BKS Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Thay mặt BKS tôi chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn đồng hành, tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH Công ty;
- Lưu: Ban kiểm soát Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BKS**

ĐÀO NGỌC QUYẾT



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

VP: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Tel: +84 28 35513733

Fax: +84 28 35515164

Web: sametel.com.vn

Email: cbtt@sametel.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----ooOoo-----

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Căn cứ thư mời báo giá dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2020 số 380/2020/TM-SMT-KTTC ngày 14/05/2020;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/2020/NQ-HĐQT ngày 19/06/2020 v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.

Do tình hình dịch bệnh Covid – 19 nên việc tổ chức Đại Hội Cổ đông năm 2020 bị chậm trễ, nhằm đáp ứng tiến độ lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2020.

Nhận xét:

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

- Đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo yêu cầu kiểm toán của Công ty.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các doanh nghiệp niêm yết.
- Đội ngũ kiểm toán viên có kinh nghiệm.
- Về chi phí kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) có phí kiểm toán thấp nhất.

Hội đồng quản trị công ty kính trình.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

VP: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: +84 28 35513733 Fax: +84 28 35515164
Web: sametel.com.vn Email: cbtt@sametel.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----ooOoo-----

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SAMETEL.

Để kinh doanh hệ thống điện mặt trời, Hội đồng quản trị trình bổ sung các ngành kinh doanh Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa thiết bị điện	3314
2	Sản xuất điện	3511
3	Truyền tải và phân phối điện	3512
4	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
5	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Quản lý vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa Hệ thống điện năng lượng mặt trời.	8299
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống điện	7110

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh

a. Chi tiết ngành, nghề kinh doanh (trước sửa đổi):

STT	Tên ngành	Mã ngành
-----	-----------	----------

1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp.	4299
---	--	------

b. Chi tiết ngành, nghề kinh doanh (sau sửa đổi):

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống điện	4299

3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký Phụ lục Điều lệ Công ty và giao cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc làm các thủ tục đăng ký kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị công ty kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

VP: 135/16 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Tel: +84 28 35513733

Fax: +84 28 35515164

Web: sametel.com.vn

Email: cbtt@sametel.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----ooOoo-----

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC CHUYỂN NGUỒN TỪ QUỸ ĐTPT SANG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHƯA PHÂN PHỐI

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ vào số liệu nguồn tại 31/12/2019 như sau:

	Nguồn	Sử dụng	Còn lại
Quỹ đầu tư phát triển	10 049 658 235	1 403 472 373	8 646 185 862
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			5 062 971 554

* Theo Nghị Quyết ĐHCĐ năm 2019: cổ tức 2018 là 15% bằng tiền mặt, tương đương 8.201.148.000 đ (trong khi LNST chưa PP tại ngày 31/12/2019 là 5.062.971.554 đ, không đủ để trả cổ tức),

- Để thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền, Hội đồng quản trị kính trình chuyển đổi nguồn từ quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền **3.500.000.000 đồng**, sau khi chuyển nguồn số dư hai quỹ như sau:

	Nguồn	Thay đổi	Còn lại
Quỹ đầu tư phát triển	8 646 185 862	- 3 500 000 000	5 146 185 862
LN chưa phân phối năm 2019	5 062 971 554	3 500 000 000	8 562 971 554

Hội đồng quản trị công ty kính trình.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Tuấn